

Số: 92/2024/QĐST-DS

Tân Hồng, ngày 23 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;  
Xét thấy: Ngày 23 tháng 7 năm 2024 nguyên đơn bà **Son Thị Thu T** (do chị **Lâm Xuân Minh N** và chị **Son Thị Hồng D** làm đại diện theo ủy quyền) có đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và bị đơn bà **Võ Thị P** (do chị **Đoàn Thị Ngọc D1** làm đại diện theo ủy quyền) có đơn rút yêu cầu phân tố là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với pháp luật được quy định tại điểm c khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 335/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2023, về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Son Thị Thu T**, sinh năm 1968

Địa chỉ: **ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Người đại diện theo ủy quyền của bà **T** là:

1. Chị **Lâm Xuân Minh N**, sinh năm 1995 (Giấy ủy quyền ngày 15/11/2022)

Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn Sa Rài, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp

2. Chị **Son Thị Hồng D**, sinh năm 1976 (Hợp đồng ủy quyền ngày 02/5/2024)

Địa chỉ: **Áp A, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.**

- Bị đơn: Bà **Võ Thị P**, sinh năm 1955

Địa chỉ: **ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Người đại diện theo ủy quyền của bà **P** là: Chị **Đoàn Thị Ngọc D1**, sinh năm 1976. Địa chỉ: **1 L, Phường C, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh** (Giấy ủy quyền ngày 25/4/2024)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Võ Thị Phượng L**, sinh năm 1961

Địa chỉ: **ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

2. Bà **Lý Thị P1**, sinh năm 1978

3. Ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1940 (chồng bà **Đ**)

4. Chị **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1981 (con bà **Đ**)

Địa chỉ: **ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

5. Anh **Phan Trọng N1**, sinh năm 1996 (con bà **T**)

Địa chỉ: **ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

6. Chị **Lê Thị Bé B**, sinh năm 1991 (cháu bà **P**)

Địa chỉ: **ấp Đ, xã V, huyện T, tỉnh An Giang.**

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án theo thủ tục chung. Trả lại đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ kèm theo cho đương sự do có yêu cầu.

Về tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn bà **Sơn Thị Thu T** được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu số 0000537 ngày 14/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng. Bị đơn bà **Võ Thị P** là người cao tuổi và có đơn xin miễn nên được miễn tiền tạm ứng án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn bà **Sơn Thị Thu T** tự nguyện chịu 4.630.250đ (Bốn triệu, sáu trăm ba mươi nghìn, hai trăm năm mươi đồng). Đã nộp và đã chi xong.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- CCTHADS huyện Tân Hồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Tuyên**